

11

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Nguyễn Văn Khoa *Nguyễn Văn Khoa* *Nguyễn Văn Khoa* *Nguyễn Văn Khoa*
NC Bưu *Nguyễn Văn Khoa* *Nguyễn Văn Khoa* *Nguyễn Văn Khoa*

Môn học: PLC nâng cao (22826302)

Ngày thi: 13/11/2024

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: B106

Số SV có mặt: 24

Số bài thi: 24

Số tờ giấy thi: 24

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2122060044	Châu Hoài Anh	25/05/2004	CCQ2206B			0,0			
2	2123150100	Mao Văn Cao	31/10/2005	CCQ2315C	1	cao	7,0	6,0	6,4	
3	2123150074	Vũ Huy Đà	23/03/2005	CCQ2315C	1	Đ	8,0	8,0	8,0	
4	2123150087	Dương Thanh Đan	03/02/2003	CCQ2315C	1	Đan	5,8	6,3	6,1	
5	2123150076	Nguyễn Trịnh Phát Đạt	28/08/2005	CCQ2315C	1	Đ	7,5	6,0	6,6	
6	2123150075	Nguyễn Đức Duy	08/07/2005	CCQ2315C	1	Đuy	7,7	8,0	7,9	
7	2123150090	Phạm Thế Duy	05/12/2005	CCQ2315C	1	Đ	8,2	7,8	8,0	
8	2123150082	Võ Tùng Duy	24/04/2005	CCQ2315C	1	Đuy	7,5	8,8	8,3	
9	2122060048	Nguyễn Minh Hải	05/05/2004	CCQ2206B			0,0			
10	2123150096	Trần Hoàng Hoàng	24/05/2005	CCQ2315C	1	Hoàng	7,0	9,0	8,2	
11	2123150083	Nguyễn Xuân Hùng	29/12/2005	CCQ2315C	1	Hùng	7,3	7,0	7,1	
12	2122150060	Nguyễn Quang Huy	07/10/2004	CCQ2215C	1	Huy	6,7	6,5	6,6	
13	2123150095	Trần Vũ Quang Huy	13/09/2005	CCQ2315C	1	H	8,0	9,0	8,6	
14	2123150092	Nguyễn Hoàng Bảo Khanh	07/03/2005	CCQ2315C			0,0			
15	2122060040	Nguyễn Đăng Khoa	26/06/2004	CCQ2206B	1	Khoa	6,5	6,8	6,7	
16	2123150099	Bùi Tấn Lộc	02/09/2003	CCQ2315C	1	lộc	6,5	7,5	7,1	
17	2123150086	Tàng Trung Minh	18/09/2005	CCQ2315C			0,0			
18	2123150078	Huỳnh Văn Phú	21/03/2005	CCQ2315C	1	phú	6,7	7,3	7,1	
19	2123150079	Nguyễn Thị Bích Quyên	22/01/2005	CCQ2315C	1	Quyên	8,8	8,0	8,3	
20	2123150089	Cao Tấn Tài	16/01/2005	CCQ2315C	1	Tài	8,0	8,5	8,3	
21	2123150085	Trần Quốc Thịnh	21/02/2005	CCQ2315C	1	Thịnh	6,2	7,5	7,0	
22	2123150091	Nguyễn Xuân Thuyết	10/01/2003	CCQ2315C	1	Thuyết	6,0	0	2,4	
23	2123150077	Nguyễn Phan Bảo Trọng	21/07/2005	CCQ2315C	1	Trọng	6,5	7,8	7,3	
24	2123150084	Nguyễn Ngọc Tuyên	13/05/2004	CCQ2315C	1	Tuyên	7,2	6,5	6,8	
25	2122150010	Trần Như Tuấn Vũ	19/10/2003	CCQ2215B	1	Tuấn	7,0	6,0	6,4	